

Bản án số: 06/2026/HS-PT
Ngày 28-01-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Hồ Diệp

Các Thẩm phán: Ông Lê Anh Sơn

Ông Lưu Văn Tinh

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Trang - Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên
tòa:** Bà Trương Thị Thanh Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 226/2025/TLPT-HS ngày 29 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo Bùi Trọng V do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2025/HS-ST ngày 16 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hải Phòng.

- Bị cáo có kháng cáo: Bùi Trọng V, sinh ngày 16 tháng 10 năm 1987 tại Hải Phòng. Nơi thường trú và nơi ở hiện nay: Tổ 21, Cụm 3, phường Gia Viên, thành phố Hải Phòng; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Thư ký Phòng Thi hành án dân sự Quận Lê Chân (nay là khu vực 5), thành phố Hải Phòng; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: V Nam; con ông Bùi Trọng Khải (đã chết) và bà Ngô Thị Minh Hà; có vợ là Nguyễn Hồng Hạnh và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 06 tháng 5 năm 2025; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Bùi Trọng V: Ông Nguyễn Thanh Tùng, Luật sư của Công ty Luật TNHH MTV Hải Phòng, thuộc Đoàn luật sư Hải Phòng, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 5 năm 2021, Bùi Trọng V là Thư ký thi hành án được phân công giúp việc cho Chấp hành viên Phạm Thị Lan Hương giải quyết vụ việc thi hành án

theo Quyết định số 784/QĐ-CCTHA ngày 13 tháng 8 năm 2013 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 5 - Hải Phòng) với nội dung: “*Phạm Thị Minh Thu phải nộp 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 80.000.000 đồng tiền phạt sung công quỹ Nhà nước*”.

Ngày 01 tháng 7 năm 2021, bà Phạm Thị Lan Hương được điều động đến công tác tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa nên đã bàn giao hồ sơ vụ việc thi hành án trên cho ông Nguyễn Tùng Ngọc, Chi Cục trưởng, Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân để giải quyết tiếp. Tháng 7 năm 2021, ông Nguyễn Tùng Ngọc chuyển hồ sơ vụ việc thi hành án cho Bùi Trọng V quản lý và kiểm tra, tổng hợp thông tin kết quả thi hành án để làm công tác thống kê theo định kỳ, ông Ngọc không phân công Bùi Trọng V thu tiền thi hành án.

Ngày 03 tháng 12 năm 2021, anh Lê Hoàng Anh là con trai bị án Phạm Thị Minh Thu đến Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân, thay bị án Thu nộp số tiền 5.000.000 đồng. Mặc dù không được giao thu tiền nhưng Bùi Trọng V mượn quyền biên lai thu tiền nộp Ngân sách Nhà nước của đơn vị do Chấp hành viên Đỗ Thị Thanh Trà quản lý để viết biên lai thu tiền thi hành án và giao cho anh Lê Hoàng Anh 01 liên. Sau đó, Bùi Trọng V nộp tiền vào quỹ thi hành án của đơn vị, ông Nguyễn Tùng Ngọc, Chi cục trưởng và bà Phạm Phú Khánh, Kế toán nghiệp vụ thi hành án đã đồng ý hạch toán và nộp số tiền này vào Kho bạc Nhà nước theo quy định.

Ngày 22 tháng 9 năm 2022, anh Lê Hoàng Anh đến Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân gặp Bùi Trọng V để nộp tiếp số tiền 35.000.000 đồng thay cho bị án Phạm Thị Minh Thu. Bùi Trọng V gọi điện thoại cho Chấp hành viên Đỗ Thị Thanh Trà để hỏi mượn quyền biên lai thu tiền. Sau khi được Trà đồng ý, V thấy tủ làm việc của Trà không khóa nên mở tủ, lấy quyền biên lai thu tiền nộp Ngân sách Nhà nước và viết biên lai thu tiền số 0003365, nội dung thu “nộp phạt”, số tiền thu “35.000.000 đồng” đưa cho anh Lê Hoàng Anh liên thứ 2; các liên thứ 1, 3 và 4, V vẫn để ở quyền biên lai thu tiền mà không giao cho kế toán và đưa vào hồ sơ vụ việc theo quy định. Số tiền 35.000.000 đồng thu của anh Lê Hoàng Anh, Bùi Trọng V đã sử dụng vào mục đích cá nhân.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022, bà Phạm Phú Khánh kiểm tra, đối soát các biên lai thu tiền nộp Ngân sách Nhà nước đã phát hiện sự việc trên nên báo cáo ông Nguyễn Tùng Ngọc. Tại các cuộc họp đơn vị, Lãnh đạo Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân đã đôn đốc, nhắc nhở rất nhiều lần yêu cầu V phải hoàn trả lại số tiền 35.000.000 đồng cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân nhưng V không thực hiện.

Trong quá trình điều tra vụ án Đỗ Thị Thanh Trà phạm tội “Tham ô tài sản”, quy định tại khoản 4 Điều 353 Bộ luật hình sự, xảy ra tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã phát hiện vụ việc này. Ngày 30 tháng 8 năm 2023, Bùi Trọng V khắc

phục nộp lại số tiền 35.000.000 đồng cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân và được hạch toán nộp vào Kho bạc Nhà nước theo quy định.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định chữ viết trong phần “Người thu tiền” của Biên lai thu tiền nộp NSNN số 0003365 ngày 22 tháng 9 năm 2022. Kết luận giám định số 21/KL-GĐKTHS ngày 20 tháng 01 năm 2025 của Phòng giám định kỹ thuật hình sự Bộ Quốc phòng đã kết luận chữ ký và chữ viết là của Bùi Trọng V.

Tại Cáo trạng số 10777 /CT-VKSTC-V6 ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân Tối cao truy tố bị cáo Bùi Trọng V về tội “Tham ô tài sản” theo khoản 1 Điều 353 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án sơ thẩm số 34/2025/HS-ST ngày 16 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hải Phòng đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 353; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Bùi Trọng V phạm tội “Tham ô tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Trọng V 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Bùi Trọng V. Thời hạn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo không quá thời hạn kể từ ngày tuyên án cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hải Phòng nhận được đơn kháng cáo của bị cáo Bùi Trọng V kháng cáo giảm nhẹ hình phạt. Lý do kháng cáo: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 24 tháng tù là quá nặng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo, mong muốn giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

Phản tranh luận: Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Trọng V. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 34/2025/HS-ST ngày 16 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hải Phòng.

Bị cáo Bùi Trọng V không tranh luận.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa: Đồng ý với tội danh theo luận tội của đại diện Viện Kiểm sát. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo có thêm hai tình tiết giảm nhẹ là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Hải Phòng có văn bản đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có thư cảm ơn của bị hại do bị cáo nhặt được tài sản và trả lại cho người bị hại. Tại tòa án cấp sơ thẩm, xử phạt bị cáo 24 tháng tù là đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo nhưng chưa xem xét

đầy đủ tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51, Điều 52 của Bộ luật Hình sự nên bị cáo có đầy đủ tình tiết giảm nhẹ để được hưởng án treo. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo là đủ tác dụng giáo dục bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát đối đáp: Bị cáo phạm tội tham nhũng tài sản của nhà nước, đã được cấp sơ thẩm đánh giá đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tại phiên tòa phúc thẩm có thêm hai tình tiết giảm nhẹ khác nhưng tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo không đủ điều kiện để áp dụng án treo.

Không còn ý kiến đối đáp.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Bùi Trọng V thật sự ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét kháng cáo của bị cáo Bùi Trọng V: Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Bùi Trọng V phạm tội “Tham ô tài sản” theo khoản 1 Điều 353 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không kháng cáo về tội danh nhưng yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo là người phạm tội lần đầu nhưng không thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã khắc phục toàn bộ hậu quả cho bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo; bị cáo có mẹ để được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; ông nội và ông ngoại được tặng thưởng Huân chương nên cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng bản thân bị cáo là Thư ký của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Lê Chân (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Hải Phòng) đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn, tự ý thu tiền của đương sự khi không được phân công và không nộp tiền vào ngân sách nhà nước để sử dụng cá nhân. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Hải Phòng có văn bản số 233/THADS.KV5 ngày 12 tháng 12 năm 2025 đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Bùi Trọng V, bị cáo giao nộp tài liệu chứng minh bị cáo nhặt được tài sản và chủ động bàn giao cho Công an đặc khu Cát Hải để trả lại tài sản cho bị hại, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nhưng xét thấy bị cáo bị khởi tố, truy tố và xét xử về tội “Tham ô tài sản” theo khoản 1 Điều 353 của Bộ luật Hình sự, điều luật quy định “Người nào lợi dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản mà mình có trách nhiệm quản lý có

trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng... thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm...”. Bị cáo chiếm đoạt 35.000.000 đồng nhưng cấp sơ thẩm vẫn áp dụng mức khởi điểm của khung hình phạt là 02 năm tù và cách ly bị cáo khỏi xã hội là đã giảm nhẹ tối đa mức độ phạm tội đối với bị cáo. Do vậy, yêu cầu kháng cáo của bị cáo cho rằng bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo 24 tháng tù là quá nặng và đề nghị được hưởng án treo là không có cơ sở chấp nhận, cần giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 34/2025/HS-ST ngày 16 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hải Phòng.

[2] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xét.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Bùi Trọng V phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Căn cứ vào khoản 1 Điều 353; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Trọng V; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 34/2025/HS-ST ngày 16 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hải Phòng;

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Trọng V phạm tội "Tham ô tài sản".

Xử phạt bị cáo Bùi Trọng V 24 (Hai mươi tư) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thực hiện việc chấp hành án.

Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với bị cáo Bùi Trọng V. Thời hạn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo không quá thời hạn kể từ ngày tuyên án cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Bùi Trọng V phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án số 34/2025/HS-ST ngày 16 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hải Phòng không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014, người được thi hành án dân

sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND khu vực 5 - Hải Phòng;
- Công an phường Gia Viên, Hải Phòng;
- TAND khu vực 5 - Hải Phòng;
- PV06 Công an Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đặng Hồ Điệp

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Hồ Điệp

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Thu Hà Bùi Thị Thu Hằng

Đặng Hồ Diệp

